

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HSST
Ngày: 05-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Ông Trần Văn Xuân.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG: Bà Hứa Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2023/TLST - HS ngày 19 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 4 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Nhật S**, S năm: 2002.

Tên gọi khác: Trường.

Nơi thường trú: ấp Dinh Củ, xã Tam Giang Tây, huyện Ngọc Hiển, tỉnh C; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: phụ hồ; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông (không rõ) và bà Phạm Thị Hồng Ánh; bản thân chưa có vợ, con; Tiền án – tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Trần Công T, S năm: 1996 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp 4, xã Long Hậu, huyện CG, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 16/3/2023, Phạm Nhựt S đang làm phụ hồ tại Công trình xây dựng của Công ty Tân Thái Thịnh thuộc Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện CG thì phát hiện xe mô tô biển số 69N1-596.46 của anh Trần Công T đang đậu tại sân công trình, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, nên nảy S ý định lấy trộm xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Lúc này, S đến gần xe mô tô mở khóa, điều khiển xe tẩu thoát về nhà trọ tại xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, Tp. Hồ Chí Minh để lấy đồ dùng cá nhân, rồi sau đó tẩu thoát về tỉnh Bình Dương để lẩn trốn. Đến ngày 25/3/2023, anh T phát hiện S và xe mô tô của mình đang ở Bình Dương nên T đến gặp và dẫn S cùng xe mô tô đến Công an xã Long Hậu trình báo. Tại cơ quan Công an, S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS ngày 27/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện CG, xác định: 01 (một) xe mô tô biển số 69N1-596.46, trị giá 9.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSCG, ngày 18/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo tội “*Trộm cắp tài sản*” và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Trần Nhựt S từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã hoàn trả: 01 (một) xe mô tô biển số 69N1-596.46 cho bị hại Trần Công T, là phù hợp với Điều 106 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: bị hại Trần Công T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện bị hại không yêu cầu, nên đề nghị không xem xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Trần Nhật S làm phụ hồ tại công trình xây dựng của Công ty Tân Thái Thịnh thuộc Ấp 2/5, xã Long Hậu, huyện CG. Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 16/3/2023, bị cáo phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 69N1-596.46 của anh Trần Công T để tại sân công trình xây dựng, chìa khóa còn trên ổ công tắc điện, nên đã nảy S ý định chiếm đoạt làm phương tiện đi lại. S đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô. Theo Kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐGTS, ngày 27/3/2023 kết luận giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 9.000.000 đồng. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị trên 2.000.000 đồng và dưới 50.000.000 đồng, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây mất an ninh trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm.

[4] Xét về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về tang vật: Cơ quan CSĐT Công an huyện CG tạm giữ và hoàn trả cho anh Trần Công T 01 (một) xe mô tô biển số 69N1-596.46, là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bị hại anh Trần Công T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, tại phiên tòa anh T vắng mặt nhưng theo hồ sơ thể hiện không yêu cầu (bút lục số 68-69), nên không xem xét.

[9] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Nhựt S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Nhựt S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THA huyện CG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CG
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CG, ngày 05 tháng 5 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 05 tháng 5 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Huy.

Ông Trần Văn Xuân.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2023/TLST-HS, ngày 19/4/2023 đối với bị cáo: Phạm Nhật S.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Phạm Nhật S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Phạm Nhật S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 28/3/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (05/5/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác:

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

NGUYỄN NGỌC HUY - TRẦN VĂN XUÂN

NGUYỄN ĐỨC BẢO

